

Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 7 năm 2024

Số:72/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 181/2024/TLST- DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Thành M, sinh năm 1962. Đăng ký thường trú: số 53/2 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang; Địa chỉ liên lạc: Số 234/9 ấp LHB, xã ĐT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số 49 đường Lãnh Binh Thăng, khu phố 6, phường AH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn T có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Thành M số tiền 6.100.000.000 (Sáu tỷ, một trăm triệu) đồng; Thời hạn trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Thành M không yêu cầu ông Nguyễn Tấn T trả lãi nên không xem xét.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (giảm 50%) là 57.050.000 (Năm mươi bảy triệu, không trăm, năm mươi nghìn) đồng.

Ông Nguyễn Tấn T tự nguyện nộp 57.050.000 (Năm mươi bảy triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê